

Bắc Kạn, ngày 29 tháng 8 năm 2013

Số: 295 /KH-BCĐ

KẾ HOẠCH

Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức tỉnh Bắc Kạn

Thực hiện Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 18/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức”; Công văn số 01/BCĐCCCVC ngày 01/3/2013 của Ban Chỉ đạo Trung ương về đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức về việc triển khai Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 18/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo về đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức tỉnh Bắc Kạn xây dựng Kế hoạch đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức với nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU, QUAN ĐIỂM VÀ NỘI DUNG ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ, CÔNG CHỨC

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung; Xây dựng nền công vụ “Chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch, hiệu quả”.

b) Mục tiêu cụ thể đến 2015:

- Xác định danh mục vị trí việc làm và cơ cấu công chức theo ngạch trong các cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện. Phần đầu đến năm 2015 có trên 70% các cơ quan hành chính nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp huyện xây dựng và được phê duyệt Danh mục vị trí việc làm và cơ cấu công chức theo ngạch.

- Nâng cao chất lượng tuyển dụng công chức; thi nâng ngạch công chức. Thực hiện ứng dụng công nghệ tin học vào thi tuyển, thi nâng ngạch công chức.

- Thực hiện thí điểm đổi mới việc tuyển chọn lãnh đạo, quản lý cấp sở và tương đương trở xuống.

- Tổ chức thực hiện công tác đánh giá công chức theo hướng đề cao trách nhiệm người đứng đầu và gắn với kết quả công vụ.

- Xây dựng và thực hiện cơ chế đào thải, giải quyết cho thôi việc và miễn nhiệm công chức không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật,

- Quy định và thực hiện chính sách thu hút, tiến cử, phát hiện, trọng dụng và đãi ngộ người có tài năng trong hoạt động công vụ.

- Thực hiện đổi mới cơ chế quản lý và chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định.

2. Quan điểm

a) Quán triệt kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng về tiếp tục cải cách chế độ công vụ, công chức. Thống nhất về nhận thức, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục và then chốt của cải cách nền hành chính hiện nay.

b) Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức phải gắn với Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 của Chính phủ và Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2011-2015 của tỉnh, góp phần xây dựng hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước từ tỉnh đến cơ sở thống nhất, thông suốt, trong sạch, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả và phục vụ nhân dân.

c) Các nội dung thực hiện phải có lộ trình, bước đi thích hợp và phải phù hợp với đặc điểm, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Các nội dung đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức

a) Đẩy mạnh phân cấp quản lý và hoàn thiện việc tổ chức công vụ gọn, nhẹ: Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý công chức. Từng bước gắn thẩm quyền tuyển dụng với thẩm quyền sử dụng. Giảm quy mô công vụ, sắp xếp tổ chức bộ máy gọn nhẹ, tránh chồng chéo, tiếp tục tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức.

b) Đẩy mạnh thực hiện việc xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức theo ngạch trong các cơ quan của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện.

c) Xây dựng và hoàn thiện tiêu chuẩn công chức lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương.

d) Nâng cao chất lượng thi tuyển, thi nâng ngạch công chức và từng bước đổi mới chế độ công vụ, công chức theo hướng năng động, linh hoạt:

- Nâng cao chất lượng thi tuyển và thi nâng ngạch công chức, lựa chọn đúng người có phẩm chất, trình độ và năng lực để tuyển dụng vào công vụ hoặc bổ nhiệm vào các ngạch cao hơn.

- Từng bước đổi mới chế độ công vụ, công chức theo hướng năng động, linh hoạt. Triển khai thực hiện kịp thời quy định sửa đổi về chế độ công chức.

đ) Đề cao trách nhiệm trong hoạt động thực thi công vụ của cán bộ, công chức và gắn chế độ trách nhiệm cùng kết quả thực thi công vụ với các chế tài về

khen thưởng, kỷ luật, thăng tiến, đãi ngộ. Đặc biệt là đề cao trách nhiệm và thẩm quyền của người đứng đầu.

e) Tiếp tục đổi mới công tác đánh giá cán bộ, đánh giá công chức. Việc đánh giá phải căn cứ vào kết quả, hiệu quả công tác của cán bộ, công chức; thẩm quyền đánh giá thuộc về trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan sử dụng cán bộ, công chức. Chú trọng thành tích, công trạng, kết quả công tác của cán bộ, công chức là thước đo chính để đánh giá phẩm chất, trình độ, năng lực của cán bộ, công chức. Thực hiện quy trình đánh giá công chức, đảm bảo dân chủ, công bằng, công khai, chính xác và trách nhiệm đối với việc đánh giá công chức.

ê) Thực hiện chính sách nhân tài gắn với việc đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý.

g) Thực hiện các quy định đổi mới về phương thức tuyển chọn lãnh đạo cấp sở; cấp phòng; triển khai thực hiện chế độ thực tập, tập sự lãnh đạo, quản lý.

h) Thực hiện tốt các quy định của Chính phủ và của các Bộ, ngành có liên quan về chức danh, số lượng và chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

i) Tiếp tục thực hiện chính sách tinh giản biên chế gắn với công tác đánh giá để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức theo hướng dẫn của Trung ương.

Ngoài các nội dung chính nêu trên, để việc đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức đạt được kết quả, cần đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động thực thi công vụ về quản lý cán bộ, công chức; thống kê tổng hợp, quản lý cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức...

II. CÁC NHIỆM VỤ THỰC HIỆN ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ, CÔNG CHỨC

1. Tiếp tục thực hiện các quy định về vị trí việc làm, về tuyển dụng, thi nâng ngạch và tiêu chuẩn công chức

a) Triển khai thực hiện kịp thời quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

b) Thực hiện quy định về vị trí việc làm và cơ cấu công chức.

c) Thực hiện tốt các quy định về tổ chức thi nâng ngạch công chức theo nguyên tắc cạnh tranh, quy chế tổ chức kỳ thi nâng ngạch theo nguyên tắc cạnh tranh và nội quy thi nâng ngạch theo nguyên tắc cạnh tranh.

d) Triển khai thực hiện các quy định về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý và tiêu chuẩn ngạch công chức.

đ) Tổ chức thực hiện các quy định về chế độ đánh giá công chức gắn với vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh công chức và kết quả thực hiện nhiệm vụ.

2. Thực hiện xác định danh mục vị trí việc làm, cơ cấu công chức theo ngạch trong các cơ quan, tổ chức cấp tỉnh, cấp huyện theo quy định của Nghị định số 36/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ về vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức.

a) Tổ chức tuyên truyền, thống nhất về nhận thức và hành động để triển khai thực hiện nhiệm vụ xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức theo ngạch trong các cơ quan, tổ chức.

b) Tổ chức tập huấn nghiệp vụ xác định vị trí việc làm, cơ cấu công chức theo ngạch trong các cơ quan, tổ chức.

c) Triển khai thực hiện việc xác định vị trí việc làm, cơ cấu công chức theo ngạch trong các cơ quan, tổ chức cấp tỉnh, cấp huyện theo hướng:

- Năm 2013 triển khai thực hiện thí điểm tại một số Sở, ngành.

- Năm 2014 triển khai thực hiện đồng bộ.

3. Đưa chế độ báo cáo thống kê số lượng, chất lượng công chức vào nề nếp. Xây dựng và duy trì cơ sở dữ liệu đội ngũ cán bộ, công chức và cán bộ, công chức cấp xã.

a) Triển khai thực hiện quy định chế độ báo cáo thống kê về công tác quản lý đội ngũ cán bộ, công chức và cán bộ, công chức cấp xã.

b) Xây dựng và đưa vào sử dụng thống nhất phần mềm cơ sở dữ liệu và các ứng dụng, các tài liệu thiết kế, mô tả kỹ thuật, quy trình quản lý kỹ thuật, tài liệu hướng dẫn sử dụng trong các cơ quan quản lý cán bộ, công chức và cán bộ, công chức cấp xã.

c) Thực hiện việc quản lý thống nhất các thông tin của hồ sơ cán bộ, công chức trong toàn tỉnh và hệ thống các biểu mẫu, báo cáo thống kê.

d) Lưu giữ đầy đủ và thường xuyên cập nhật các thông tin hồ sơ đội ngũ cán bộ, công chức và cán bộ, công chức cấp xã; hình thành hệ thống thông tin quản lý cán bộ, công chức trên phạm vi toàn tỉnh.

4. Đổi mới và nâng cao chất lượng thi tuyển, thi nâng ngạch công chức

a) Xây dựng ngân hàng câu hỏi và đáp án thi tuyển công chức đối với từng môn thi theo hướng gắn với yêu cầu về trình độ và vị trí việc làm cần tuyển dụng của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong tỉnh.

b) Từng bước ứng dụng công nghệ thông tin trong thi tuyển công chức, đổi mới phương thức thi tuyển và thi nâng ngạch công chức để đảm bảo nguyên tắc khách quan, công bằng, chất lượng, thực tài.

5. Đổi mới phương thức tuyển chọn lãnh đạo cấp sở, cấp phòng. Thực hiện chế độ thực tập, tập sự lãnh đạo, quản lý

a) Thực hiện tuyển chọn lãnh đạo cấp sở, cấp phòng theo hướng chú trọng nguyên tắc thực tài, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, đổi mới phương thức và nội dung lấy phiếu tín nhiệm.

b) Hoàn thiện các quy định về điều kiện, tiêu chuẩn bổ nhiệm, bổ nhiệm lại lãnh đạo cấp phòng và tương đương.

c) Thực hiện thí điểm chế độ tập sự, thực tập công chức lãnh đạo, quản lý.

6. Quy định chế độ tiền cử và chính sách thu hút, phát hiện, trọng dụng và đãi ngộ người có tài năng trong hoạt động công vụ.

a) Triển khai thực hiện Quy định chế độ tiền cử, giới thiệu những người có tài năng để tuyển dụng, bổ nhiệm vào các vị trí trong hoạt động công vụ.

b) Ban hành các chính sách thu hút, phát hiện, bồi dưỡng, trọng dụng và đãi ngộ người có tài năng trong hoạt động công vụ.

7. Chú trọng và nâng cao chế độ kỷ luật trong hoạt động công vụ để duy trì trật tự kỷ cương và phát huy tinh thần trách nhiệm trong hoạt động công vụ

a) Thực hiện chế độ sát hạch bắt buộc đối với công chức lãnh đạo, quản lý và công chức chuyên môn, nghiệp vụ. Gắn chế độ sát hạch bắt buộc với cơ chế đào thải, giải quyết cho thôi việc và miễn nhiệm công chức không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật...

b) Thực hiện chế độ trách nhiệm gắn với chế độ khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức trong hoạt động công vụ. Đổi mới công tác đánh giá công chức theo hướng gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả công việc, có chấm điểm làm cơ sở phân loại công chức.

c) Thực hiện chế độ miễn nhiệm, từ chức đối với công chức lãnh đạo, quản lý.

d) Xây dựng đội ngũ công chức thanh tra công vụ đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính.

8. Đổi mới cơ chế quản lý và chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã

a) Rà soát, sửa đổi các quy định của tỉnh về chức danh, số lượng và chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn theo hướng dẫn sửa đổi của Trung ương.

b) Sửa đổi các quy định của tỉnh về chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

c) Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách đãi ngộ đối với cán bộ, công chức về công tác tại các xã có địa bàn khó khăn.

d) Thực hiện quy định về việc khoán kinh phí đối với các chức danh không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố theo nguyên tắc: Người kiêm nhiều chức danh thì hưởng phụ cấp cao hơn, tránh tăng thêm số lượng cán bộ không chuyên trách.

9. Tiếp tục thực hiện chính sách tinh giản biên chế để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện: Từ tháng 08 năm 2013 đến tháng 10 năm 2015.

2. Thời gian tổng kết: Tháng 10 năm 2015.

3. Phân công trách nhiệm thực hiện

a) Sở Nội vụ:

- Chịu trách nhiệm giúp Ban Chỉ đạo xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch, đồng thời hướng dẫn các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện.

- Hướng dẫn các cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch triển khai trong phạm vi được giao quản lý.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, tiến hành tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh và Ban Chỉ đạo Trung ương.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính: Cân đối, bố trí nguồn lực và hướng dẫn sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước để thực hiện các nội dung của kế hoạch. Đồng thời, khai thác các nguồn lực khác từ các dự án (nếu có) để hỗ trợ cho quá trình tổ chức thực hiện.

c) Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Tư pháp: Phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị trong tỉnh để đôn đốc, giám sát việc triển khai thực hiện và xây dựng hệ thống các văn bản về quản lý công vụ, công chức trên địa bàn tỉnh.

d) Sở Khoa học và Công nghệ: hỗ trợ, phối hợp với Sở Nội vụ để triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học vào việc thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này (kể cả các nguồn lực khác - nếu có).

đ) Sở Thông tin và Truyền thông:

- Hỗ trợ, phối hợp với Sở Nội vụ để triển khai ứng dụng công nghệ thông tin vào việc thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này (kể cả các nguồn lực khác - nếu có).

- Phối hợp với Sở Nội vụ, Báo Bắc Kạn, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh tổ chức tuyên truyền, phổ biến về đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn để toàn thể cán bộ, công chức được biết cùng đồng thuận tham gia, giám sát thực hiện.

e) Các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã

- Xây dựng kế hoạch để cụ thể hóa và triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Hàng năm, tiến hành tổng kết đánh giá kết quả thực hiện, tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh (qua Sở Nội vụ) cùng với thời gian báo cáo năm về công tác cải cách hành chính (trước ngày 01 tháng 12 hàng năm).

4. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn lực khác (nếu có) theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

b) Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch trong dự toán ngân sách hàng năm được giao.

Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị báo cáo Ban Chỉ đạo về đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức của tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo TW về ĐMCCCĐCVCC;
- Bộ Nội vụ;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các thành viên BCĐ;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, TX;
- LĐVP;
- Lưu VT, LỆ52b.

zsh

**TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN**


**CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Hoàng Ngọc Đường**